

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19/7/2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Toàn

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988(có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Hữu H - sinh năm 1988 (có mặt)

Đều địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện nội dung vụ án như sau:

Chị Hoàng Thị H trình bày: Chị H kết hôn với anh Đỗ Hữu H vào 17 tháng 02 năm 2009, sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau ngay, có thời gian hòa thuận. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 12 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H hay đánh cò bạc không quan tâm đến vợ con, vợ chồng hay đánh cãi chửi nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn gia đình đã có dàn xếp, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị H xác định tình cảm không còn, chị H xin được ly hôn anh H.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Thị Phương L, sinh ngày 15/9/2009 và Đỗ Hữu Hoàng Quốc V, sinh ngày 07/02/2014. Hiện cả hai con đang ở với ông bà nội và anh H. Sau khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung của vợ chồng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Nếu

không được nuôi cả hai con chung thì chị H nhận nuôi con thứ hai của vợ chồng. Hiện nay chị H đang làm công nhân tại công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam có mức thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/ 1 tháng.

Tài sản, ruộng canh tác, công nợ không có vướng mắc gì, sau khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đỗ Hữu H trình bày: Anh H kết hôn với chị Hoàng Thị H vào 17 tháng 02 năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau ngay. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn mà không thể hàn gắn được. Nay chị H xin ly hôn, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị H.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Thị Phương L, sinh ngày 15/9/2009 và Đỗ Hữu Hoàng Quốc V, sinh ngày 07/02/2014. Hiện cả hai con đang ở với anh cùng ông bà nội. Sau khi ly hôn, anh H có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung của vợ chồng, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi cả hai con chung thì Tòa án giao cho anh nuôi con nào cũng được. Hiện nay anh H làm nghề tự do, thu nhập khoảng 8.000.000 đồng/ 1 tháng.

Tài sản, ruộng canh tác, công nợ không có vướng mắc gì, sau khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử, nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273- Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Hữu H.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H được nuôi con chung của vợ chồng là Đỗ Thị Phương L, sinh ngày 15/9/2009, giao cho anh Đỗ Hữu H được nuôi con chung của vợ chồng là Đỗ Hữu Hoàng Quốc V, sinh ngày 07/02/2014.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đỗ Hữu H có hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang là Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Hữu H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 17/02/2009 tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh H kết hôn với nhau đã có thời gian chung sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị H trình bày là do anh H mãi chơi, không quan tâm chăm lo đến vợ con. Nay chị H xác định tình cảm không còn, chị H xin ly hôn anh H. Anh H cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn anh H nhất trí. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để tiến hành hòa giải giữa chị H và anh H để vợ chồng về đoàn tụ nhưng cả chị H và anh H đều không có nguyện vọng đoàn tụ chung sống. Tại phiên tòa chị H và anh H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh H là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, vì vậy cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh H.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Thị Phương L, sinh ngày 15/9/2009 và Đỗ Hữu Hoàng Quốc V, sinh ngày 07/02/2014. Sau khi ly hôn, chị H và anh H đều có nguyện vọng nuôi cả hai con chung của vợ chồng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chỉ được nuôi một con chung thì nguyện vọng chị H nhận nuôi con nhỏ, anh H nhận nuôi con nào cũng được.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị H và anh H là có căn cứ, chị H và anh H đều có thu nhập hàng tháng. Tuy nhiên, mức thu nhập của chị H và anh H đều không cao, nếu giao cho chị H hoặc anh H nuôi cả hai con chung của vợ chồng thì không đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng của hai con. Do vậy cần giao cho chị H, anh H mỗi người nuôi một con chung là phù hợp pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của bố, mẹ đối với con chung.

Hiện nay, cả hai con chung của vợ chồng đang ở với anh H và ông bà nội. Tuy nhiên cháu L là con gái, đang trong độ tuổi phát triển nhanh về tâm sinh lý, rất cần sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu L cho chị H nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp pháp luật, đảm bảo cho sự phát triển của cháu L và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu. Cháu V còn nhỏ, cần có cuộc sống ổn định và không bị xáo trộn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu V cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp pháp luật. Do chị H và anh H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị H, anh H đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H và chị H thực hiện điều này.

[4] Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Hữu H.

- Con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H được nuôi con chung của vợ chồng là Đỗ Thị Phương L, sinh ngày 15/9/2009; giao cho anh Đỗ Hữu H được nuôi con chung của vợ chồng là Đỗ Hữu Hoàng Quốc V, sinh ngày 07/02/2014. Anh Đỗ Hữu H, chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh Đỗ Hữu H, chị Hoàng Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H và chị H thực hiện quyền này.

- Án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 05321 ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. (Xác nhận chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí).

- Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Vũ Văn Hợp